

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC
THÁNG 9/2024
LỚP: CHỒI 2 - NH: 2024-2025

1. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

1.1. Mục tiêu giáo dục

MỤC TIÊU GIÁO DỤC LĨNH VỰC THỂ CHẤT

- Trẻ Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.
- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh
- Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.
- Trẻ hiểu biết về thực phẩm, nói được tên một số món ăn hằng ngày, dạng chế biến đơn giản và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe.
- Trẻ biết thực hiện một số việc khi được nhắc nhở(10)
- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở

1.2. Nội dung giáo dục

1.2.1. Sinh hoạt

- Trẻ Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.
- Hô hấp: Hít vào, thở ra.
- Tay:
 - + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vỗ bàn tay, nắm, mở bàn tay).
- Lưng, bụng, lườn:
 - + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau.
- Chân:
 - + Nhún chân.
- Gập giấy.
- Lắp ghép hình
- Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.
- Tô, vẽ hình người, nhà, cây.
- Nhận biết tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo..
- Nhận biết các bữa ăn trong ngày, biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.
- Tự rửa tay bằng xà phòng
- Tự lau mặt, đánh răng.
- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.
- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
- Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ.

1.2.2. Giờ học

- Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây.
- Bật liên tục về phía trước

- Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m)
- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng).
- Nhận biết tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo.

1.2.3. Chủ đề

- Trẻ hiểu biết về thực phẩm, nói được tên một số món ăn hàng ngày, dạng chế biến đơn giản và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe.

2. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

2.1. Mục tiêu giáo dục

Trẻ biết thể hiện sự ham hiểu biết, quan tâm, thích khám phá, tìm tòi những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo

- Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.
- Trẻ quan tâm, nhận biết chữ số, số đếm, số lượng và biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày
- Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi
- Trẻ nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian
- Trẻ nhận biết trường lớp mầm non và cộng đồng
- Trẻ biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh

2.2. Nội dung giáo dục

2.2.1. Sinh hoạt

- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.
- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi.
- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.
- Chức năng thay thế: có thể dùng đồ dùng, đồ vật này vào việc khác, khám phá khả năng tái dụng đồ vật
- Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5
- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...).
- Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với người khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái):
 - + Sử dụng lời nói và hành động để xác định và chỉ ra vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía trên- phía dưới- phía trước- phía sau)
- Nói họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.
- Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.
- Nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.

- Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện và các các hoạt động của trẻ ở trường.

- Kể tên và nói đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước, cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.: Trung Thu

2.2.2. Giờ học

- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.
- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại đồ chơi.
- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.
- Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5
- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...).
- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.
- Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với người khác (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái):
- Kể tên và nói đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước, cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.:

*Trung Thu

2.2.3. Chủ đề

- Kể tên và nói đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội Trung thu

3. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

3.1. Mục tiêu giáo dục

- Trẻ có khả năng lắng nghe và hiểu lời nói trong giao tiếp và trao đổi với người đối thoại,
- Trẻ thực hiện được 2,3 yêu cầu liên tiếp
- Trẻ có khả năng đọc thuộc, cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi

Nội dung giáo dục

3.1.1. Sinh hoạt

Chú ý nghe để ghi nhớ thông tin.

- Văn hóa nghe: chú ý lắng nghe, không ngắt lời, chờ đến lượt
- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi
- Nghe , thuộc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.
- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu
- Chọn sách để xem và nghe đọc các loại sách khác nhau,
- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt:
- Tập tô, tập đồ các nét
- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường ch

3.1.2. Giờ học

- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi,
- Trẻ nghe, thuộc và cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ:
- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...)

Chủ đề

- Chọn sách để xem và nghe đọc các loại sách khác nhau

4. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - KN XÃ HỘI

4.1. Mục tiêu giáo dục

Trẻ thể hiện ý thức về bản thân.

- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.
- Trẻ thực hiện được một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.
- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép

4.2. Nội dung giáo dục

4.2.1. Sinh hoạt

Trẻ thể hiện ý thức về bản thân.

- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.
- Trẻ thực hiện được một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.
- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép

4.2.2. Giờ học

Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, giọng nói qua tranh ảnh.

+ Tuân theo một số quy định chung ở trường, lớp, nơi công cộng: nề nếp SH của lớp-trường, quy tắc chơi

+ Sử dụng lời nói cảm ơn, xin lỗi và cử chỉ lễ phép: Thói quen cảm ơn xin lỗi

4.2.3. Chủ đề

- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, giọng nói qua tranh ảnh.
- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước

5. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

5.1. Mục tiêu giáo dục

Trẻ có khả năng cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật

- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc
- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.
- Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.

5.2. Nội dung giáo dục

5.2.1. Sinh hoạt

Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)

+ Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách

- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).

+ Múa minh họa theo bài hát.

- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện .

- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục:

5.2.2. Giờ học

- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).

- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).

+ Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách

- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)

+ Múa minh họa theo bài hát

+ Vẽ theo mẫu

+ Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm

+ ***Đồ*** viên ***theo hình-chữ***

+ ***Vẽ*** theo ***đề tài***

5.2.3. Chủ đề